

QUY TRÌNH KỸ THUẬT NUÔI TÔM SÚ LUÂN CANH VỚI TRỒNG LÚA

1. Bố trí mùa vụ và xây dựng đồng ruộng

1.1. Mùa vụ:

☐ Thả giống tôm từ giữa tháng 02 và thu hoạch vào cuối tháng 07. Sạ hoặc cấy lúa từ tháng 08 đến tháng 12.

1.2. Xây dựng ao ruộng:

☐☐☐ Mỗi ruộng nuôi phải có bờ và mương bao xung quanh, đỉnh bờ cao hơn mực nước lũ trong năm ít nhất 0,5 m trở lên; mương bao rộng từ 3 – 4m, sâu từ 1 – 1,2 m. Ngoài ra mỗi ruộng nuôi nên có ao lắng diện tích bằng 20 – 30% diện tích nuôi và có 01 ao ương chiếm 10% diện tích nuôi.

2. Chuẩn bị ruộng nuôi tôm

2.1. Cải tạo ruộng nuôi

☐☐☐ Sau mỗi vụ nuôi, cải tạo kỹ để giảm thiểu các chất độc hại, mầm bệnh,... tạo môi trường tốt cho tôm sinh trưởng theo các bước sau:

- Làm sạch gốc rạ trên ruộng → sên vét lớp bùn đen ở dưới ao, gia cố bờ bao, cống bọng → Dùng vôi CaO rải đều khắp ruộng với liều lượng 7 – 10 kg/100m² → Phơi ruộng 5 - 7 ngày → lấy nước vào ruộng nuôi.

2.2. Lấy nước vào ruộng nuôi:

- Nước được lấy từ ao lắng hay bơm trực tiếp từ kênh cấp qua túi lọc. Cần lưu ý khi lấy nước: nước có độ mặn $\geq 5\%$, pH ≥ 7 , độ kiềm ≥ 30 mg/lít, nước không phát sáng, ít phù sa.

- Lượng nước lấy vào phải ngập mặt ruộng từ 0,5 m trở lên.

2.3. Diệt cá tạp:

☐☐☐ Sử dụng Saponin với lượng từ 15 – 20g/m³. Saponin có tác dụng mạnh ở môi trường có độ muối cao (từ 15‰ trở lên). Nên sử dụng saponin vào những ngày trời nắng tốt. Ngâm saponin trong nước khoảng 12 giờ sau đó tạt đều khắp ao.

2.4. Gây màu nước:

☐☐☐ Có thể dùng các loại phân vô cơ như DAP, NPK hoặc Ure + Lân (tỷ lệ 1:1) với liều lượng 15 – 20 kg/ha để gây màu nước. Có thể gây màu bằng phân hữu cơ tự chế như 3 kg cám gạo + 1 kg bột cá + 1 kg bột đậu nành, nấu chín hỗn hợp này tạt cho 1000 m³ vào lúc trời nắng.

3. Chọn giống và thả giống

3.1. Chọn tôm giống:

- Quan sát thấy tôm sú giống tỏ ra linh hoạt, khỏe mạnh, kích cỡ đồng đều, màu sáng, đuôi xòe khi bơi lội, phản xạ nhanh nhẹn, phân bố đều trong bể nuôi, hình dáng thon dài, ruột đầy thức ăn (khả năng bắt mồi tốt), tỉ lệ tòi đầu nhỏ hơn 10%. Kiểm tra khả năng thích nghi trong môi trường thay đổi nồng độ mặn bằng cách thả một ít tôm giống vào nước đã giảm một nửa độ mặn thông thường. Sau 1-2 giờ nếu thấy số tôm giống bị “sốc” chết chỉ chiếm từ 0 – 10% (tốt), 11-35% (khá), trên 35% là tôm giống không tốt

- Chọn mua ở những trại giống uy tín và giống đã qua kiểm dịch của cơ quan chức

năng

3.2. Thả giống

- Trước khi thả tôm ít nhất 01 ngày kiểm tra các yếu tố môi trường và điều chỉnh cho phù hợp. Có thể thả vào ao ương thuần dưỡng 15 – 20 ngày rồi mới thả ra ao nuôi. Trong điều kiện ruộng nuôi chuẩn bị tốt thì có thể thả trực tiếp tôm vào ruộng.

- Thời điểm thả: 6- 7h sáng hoặc 5 – 6 h chiều, không thả giống lúc trời sắp mưa, đang mưa.

- Mật độ thả 7 - 10 con/m².

4. Chăm sóc quản lý

4.1. Quản lý thức ăn:

Trong mô hình nuôi tôm luân canh với trồng lúa, thức ăn tự nhiên chiếm một phần quan trọng trong việc cung cấp dinh dưỡng cho tôm sinh trưởng do vậy trong tháng đầu của chu kỳ nuôi cần định kỳ 10 -15 ngày bón phân cho ruộng để duy trì màu nước tạo nguồn thức ăn tự nhiên cho tôm.

Từ tháng thứ 2 trở đi cần bổ sung thức ăn công nghiệp. Cho tôm ăn mỗi ngày 2 lần vào 6 – 7h sáng và 5h – 6h chiều. Lượng thức ăn chiếm 3 – 1,5% trọng lượng thân, cụ thể: Tháng thứ 2 là 3%; tháng thứ 3 là 2,5%; tháng thứ 4 trở đi cho ăn từ 1,5 – 2%.

Kết hợp đặt sàng ăn trong ruộng để kiểm tra và điều chỉnh lượng thức ăn hợp lý cho tôm. Ngoài ra còn căn cứ vào điều kiện môi trường, thời tiết, tình trạng sức khỏe của tôm để điều chỉnh lượng thức ăn trong ngày. Nên giảm lượng thức ăn khi điều kiện môi trường, thời tiết diễn biến theo hướng xấu như: đáy ao dơ, pH giảm, mưa lớn...

4.2. Quản lý môi trường

- Quản lý màu nước:

+ Bón phân hoặc các hợp chất gây màu khác trong 2 tháng đầu

+ Khi có dấu hiệu tảo tàn thì thay 30% nước hoặc sử dụng men vi sinh

- Quản lý nền đáy ao:

+ Định kỳ bón Dolomite, Zeolite kết hợp với men vi sinh.

+ Định kỳ kiểm tra đáy ao

+ Vớt tảo tàn trên mặt nước

+ Điều chỉnh thức ăn hợp lý

5. Các bệnh thường gặp và cách phòng trị

5.1. Bệnh do virus:

- Bệnh MBV (Monodon baculovirus):

Triệu chứng: Tôm có hiện tượng lơ dờ, chậm lớn làm cho các tác nhân có cơ hội khác tấn công gây chết rải rác đến hàng loạt. Bệnh xuất hiện ở các giai đoạn của tôm, lây lan từ tôm mẹ sang tôm con hoặc từ tôm bệnh sang tôm khỏe.

Phòng trị: Thực hiện tốt phương pháp tẩy dọn sau vụ nuôi, sát trùng nước triệt để trước khi thả nuôi. Tôm giống phải sạch bệnh, kiểm tra bệnh MBV trước khi nuôi.

- Bệnh đốm trắng:

Triệu chứng: Tôm yếu, dạt bờ, bơi lên mặt nước. Thân tôm xuất hiện các đốm

trắng tròn nằm dưới lớp vỏ kitin ở phần đầu ngực và đốt cuối thân. Khi tôm bị nặng các đốm trắng này xuất hiện toàn thân. Màu sắc tôm chuyển sang màu hồng hoặc màu nhợt nhạt, lúc này tôm giảm ăn, những con dạt bờ hầu hết ruột không có thức ăn. Tôm chết rất nhanh trong thời gian 5 -7 ngày. Lây lan từ tôm mẹ sang tôm con, từ tôm bệnh sang tôm không bệnh, từ vật chủ trung gian (cua, còng, ba khía, các loại giáp xác khác...)

☐☐☐ Phòng trị: Chưa có thuốc đặc trị, chủ yếu vẫn là phòng bệnh. Cải tạo ruộng thật kỹ trước mỗi vụ nuôi, chọn đàn tôm giống không mang mầm bệnh, quản lý chặt chẽ các yếu tố môi trường, đáy ao, quản lý thức ăn...

-Bệnh đầu vàng (YHV:)

☐☐☐ Triệu chứng: Thân tôm tái nhợt, gan tụy màu vàng rất rõ, tôm hoạt động yếu, dạt bờ, không có khả năng bung mình, tôm chết rất nhanh trong vòng 3 – 5 ngày.

Phòng trị: Chưa có thuốc đặc trị, phương pháp tốt nhất là phòng bệnh

-Bệnh do vi khuẩn và nguyên sinh động vật:

☐☐☐ +Bệnh mòn đuôi, cụt râu, đốm đen:

☐☐☐ Triệu chứng: Râu bị đứt một phần hoặc toàn phần, đuôi, chân bị ăn mòn, tôm ăn yếu, dạt bờ, hoạt động khó khăn, màu sắc tôm thay đổi, chuyển sang màu hồng bắt đầu từ các phần phụ sau đó chuyển sang toàn thân.

Phòng trị: cải tạo ao kỹ trước khi nuôi, quản lý chặt chẽ thức ăn, quản lý tốt các yếu tố môi trường, sử dụng thuốc kháng sinh trộn với thức ăn khi thấy tôm có dấu hiệu bị bệnh. Sử dụng hóa chất (BKC, Formol) để diệt khuẩn, dùng men vi sinh phân hủy mùn bã hữu cơ, thay nước, bổ sung vitamin C.

+Bệnh đóng rong:

☐☐☐ Do các nhóm nguyên sinh động vật, tảo đơn bào, vi khuẩn phát triển mạnh bám vào cơ thể tôm. Do nguồn nước trong ruộng nuôi bị nhiễm bẩn, đáy ao dơ, các yếu tố môi trường bị biến động

Trị bệnh: Cần cải thiện điều kiện môi trường ruộng nuôi, cho tôm ăn đầy đủ chất dinh dưỡng. Có thể sử dụng các chất như: Saponin 5g - 10g/m³ hoặc Formol (38%) 15ml – 20 ml/m³ kết hợp với thay nước hay cấp thêm nước mới để kích thích tôm lột xác.

6. Thu hoạch:☐

☐☐☐ Sau thời gian nuôi 4 tháng khi tôm đạt kích cỡ 30 – 35 con/kg thì thu hoạch, có thể thu tủa sau đó rút cạn nước thu toàn bộ.